

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật:

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu		
	- Tất cả hàng hóa nhà thầu tham dự có đề xuất đủ thông tin theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT: Chứng loại (model/ký mã hiệu/nhãn hiệu) (theo quy định của nhà sản xuất); Hãng sản xuất; Xuất xứ (tên quốc gia). - Có bảng chào đáp ứng thông số kỹ thuật theo quy định tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT. - Cung cấp đầy đủ tài liệu, nội dung tài liệu chứng minh đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT. - Có cam kết hàng hóa cung cấp mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước khi giao hàng. - Có bản cam kết thể hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT.	Đạt	
	- Hàng hóa nhà thầu tham dự không đề xuất đủ một trong những thông tin theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT: Chứng loại (model/ký mã hiệu/nhãn hiệu) (theo quy định của nhà sản xuất); Hãng sản xuất; Xuất xứ (tên quốc gia). - Không có đầy đủ tài liệu hoặc có nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT. - Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên.		Không đạt
2	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT (Được xét trên nội dung kê khai tại Bảng chào đáp ứng kỹ thuật theo Mẫu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT và tài liệu kỹ thuật do nhà thầu cung cấp)		
	Tất cả hàng hóa nhà thầu tham dự có thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT	Đạt	

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	Hàng hóa nhà thầu tham dự có thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT		Không đạt
3	Tiến độ cung cấp		
	Tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Biểu mẫu phạm vi cung cấp (Mẫu số 01A, Chương IV, E-HSMT)	Đạt	
	Tiến độ cung cấp hàng hóa không đáp ứng nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Biểu mẫu phạm vi cung cấp (Mẫu số 01A, Chương IV, E-HSMT)		Không đạt
4	Thời gian bảo hành, bảo trì		
	Có đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa ≥ 12 tháng, kể từ ngày bàn giao hàng hóa hai bên ký nghiệm thu và đưa vào sử dụng và có kế hoạch và cam kết bảo trì thiết bị/y dụng cụ theo khuyến cáo nhà sản xuất và tối thiểu 06 tháng/lần trong thời gian bảo hành, cụ thể: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng tính từ lúc nghiệm thu hàng hóa hoặc theo quy định của nhà sản xuất nhưng tối thiểu ≥ 12 tháng và Cam kết đổi trả khi bị lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất, lỗi vật liệu do nhà sản xuất, bao gồm: gãy, nứt, rỉ sét (trong quá trình sử dụng), khớp nối bị lỏng trong vòng 48 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. - Đối nhà thầu tham dự mã phần PP2600157300 (Máy mài tốc độ cao phẫu thuật cột sống ngực - thắt lưng cùng): + Nhà thầu phải bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất và tối thiểu mỗi 06 tháng/01 lần. + Nhà thầu phải cam kết khi có sự cố phải khắc phục trong vòng 48 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa tiến hành kế hoạch thực hiện công tác bảo hành các sai sót hoặc có tiến hành nhưng không đáp ứng theo yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện, toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.	Đạt	
	- Không có đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa ≥ 12 tháng, kể từ ngày bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng hoặc có đề xuất nhưng < 12 tháng hoặc không có đề xuất thời gian bảo hành, bảo trì thiết bị. - Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên.		Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
5	Kế hoạch thực hiện và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa (Bao gồm: Nội dung công việc, cách thức tiến hành, đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện)		
	Có đề xuất cụ thể, phù hợp với tiến độ thực hiện	Đạt	
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không cụ thể hoặc nội dung đề xuất hoàn toàn không phù hợp với tiến độ thực hiện		Không đạt
6	Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng		
	Có cam kết đảm bảo chủ đầu tư có thể sử dụng thành thực các thiết bị/ y dụng cụ sau khi tiếp nhận và được đào tạo, hướng dẫn sử dụng.	Đạt	
	Không có cam kết đảm bảo chủ đầu tư có thể sử dụng thành thực các thiết bị/y dụng cụ sau khi tiếp nhận và được đào tạo, hướng dẫn sử dụng.		Không đạt
7	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 03 năm trở lại đây a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.		
	Nhà thầu phải cam kết không vi phạm hoặc có một hợp đồng vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt	
	Nhà thầu có từ hai hợp đồng trở lên vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.			

Nhà thầu được đánh giá đạt yêu cầu về kỹ thuật sẽ được chuyển sang đánh giá về tài chính.